

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C
THÀNH PHỐ H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 163 /2021/HSST
Ngày: 23/11/2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C, THÀNH PHỐ H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc H.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Trung H

2. Bà Đỗ Hảo H

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân quận C, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nghiêm Đình T - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố H. Tòa án nhân dân quận C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 267/2021/HSST ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN HUYỀN T, sinh năm 1987; ĐKKHKT: P 41E2, TT Trần Hưng Đ, Phường Đ, quận H, Hà Nội; Nơi ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Tiến B (chết) và bà Đinh Thị Tuyết M; Chồng là Phạm Thành L; Có 02 con: lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: - Ngày 23/03/2004, Tòa án nhân dân quận H xử phạt bị cáo về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, áp dụng biện pháp tư pháp, đưa vào trại giáo dưỡng 12 tháng. - Ngày 29/04/2004, Tòa án nhân dân quận H xử phạt bị cáo 6 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. - Ngày 11/03/2005 Tòa án nhân dân quận Đ xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; DCB số 414 lập ngày 31/05/2021 tại

Công an quận C; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/05/2021; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01h30' ngày 23/05/2021, Tổ công tác C3D1/PK02E - Công an thành phố H làm nhiệm vụ tại khu vực trước số nhà 349C đường C, phường D, quận C, thành phố H tiến hành kiểm tra Nguyễn Hồng S là lái xe công nghệ điều khiển xe máy BKS 98K1 – 03894 chở Nguyễn Huyền T. Qua kiểm tra S, không phát hiện thu giữ gì. Tiến hành kiểm tra T thì T tự lấy trong áo ngực bên trái đang mặc 01 túi nilong bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ T khai là ma túy “đá” của T để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật. Ngoài ra, còn thu giữ của T 01 điện thoại di động Sam Sung, sim số 0332464357. Tổ công tác đã bàn giao T và S cho công an phường D theo quy định.

Khám xét nơi ở của Nguyễn Huyền T tại số 26, ngõ 155, phường D, quận C, TP.H không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 4294/KLGD-PC09 ngày 29/05/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP H kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,271 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Huyền T khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 17/05/2021, T cùng bạn có tên là Nguyễn Trung H, sinh năm 1989, trú tại D, quận C, TP.H có cùng nhau thuê nhà nghỉ để sử dụng ma túy. Khi đi H có mang theo 01 túi ma túy, sau khi sử dụng thì còn lại số ma túy trên T cầm về với mục đích để sử dụng dần. Khoảng 0h30' ngày 23/05/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đặt xe ôm công nghệ để đi tìm nơi sử dụng ma túy trên. Khi anh Nguyễn Hồng S là lái xe công nghệ đến chở T đến trước số nhà 349C đường Cầu Giấy, phường D, quận C, TP.H thì bị cơ quan công an kiểm tra. T đã tự giao nộp số ma túy trên, ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động Samsung, sim số: 0332464357. T khai việc T tàng trữ ma túy lái xe công nghệ không biết.

Lời khai của Nguyễn Hồng S phù hợp với lời khai của Nguyễn Huyền T, khi T tàng trữ ma túy thì anh S không biết.

Xét nghiệm nước tiểu của T cho kết quả dương tính với ma túy.

Lời khai của Nguyễn Huyền T phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Chiếc điện thoại Sam sung, sim số: 0332464357, T dùng liên lạc cá nhân không liên quan đến ma túy.

Đối với đối tượng Nguyễn Trung H, Nguyễn Huyền T khai sinh năm 1989, trú tại D, quận C, TP.H. Qua xác minh tại công an phường D không có tên Nguyễn Trung H như T khai ở địa chỉ trên nên không có đủ căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 262/CT-VKSCG ngày 29/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Nguyễn Huyền T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38; 47 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt Nguyễn Huyền T từ 20 đến 26 tháng tù.

- Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

- Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,271 gam.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu vàng, bên trong có sim do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không

có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Khoảng 01 giờ 30' ngày 23/5/2021, tại khu vực trước số nhà 349C đường C, phường D, quận C, TP.H, Nguyễn Huyền T có hành vi tàng trữ 0,271 gam ma túy loại Methamphetamine nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ cảnh sát cơ động C3D1 - PK02E - Công an thành phố H bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định số 4294/KLGD-PC09 ngày 29/05/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Huyền T là 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,271 gam.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Huyền T đã đủ cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó Viện Kiểm sát nhân dân quận C truy tố bị cáo tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 là đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của người nghiện, nó phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người mắc nghiện, ma túy là một trong những nguồn gốc phát sinh ra căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, hiện nay thế giới chưa có phương thuốc cứu chữa, ngoài ra ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì những tác hại của ma túy nên Pháp luật Nhà nước ta và nhiều quốc gia trên thế giới kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với tội phạm về ma túy. Bản thân bị cáo là một người trưởng thành, hiểu biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do vậy, cần có mức

hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Nguyễn Huyền T và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Q trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong có chứa: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,271 gam.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu vàng, bên trong có sim do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Huyền T** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Huyền T 18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày **23/05/2021**.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng: Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Nguyễn Huyền T và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Q trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong có chứa: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,271 gam

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu vàng, bên trong có sim (không xác định được số sim).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 44GN/THA-CA ngày 01/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C).

- Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận C;
- Công an quận C,
- Chi cục THADS quận C;
- Sở tư pháp TP H;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Ngọc H